

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 2

HÀ NỘI – 2011

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	3
III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	4
V. BÁO CÁO TỔNG KẾT	5
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	5
VII. SÁCH	5

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- Bất động sản và nhà đất Việt Nam	Số 87, 88, 89 (tháng 4-6 / 2011)
- Cộng sản	Số 4, 5, 6 / 2011
- Cầu đường Việt Nam	Số 4, 5, 6 / 2011
- Con số và sự kiện	Số 4, 5 / 2011
- Cơ khí Việt Nam	Số 3, 4 / 2011
- Công nghệ thông tin & truyền thông	Số kỳ 2 (tháng 2, 3, 4 / 2011)
- Đầu tư nước ngoài	Số 59 (tháng 6 / 2011)
- Giao thông vận tải	Số 5, 6 / 2011
- Hoạt động khoa học	Số 4, 5, 6 / 2011
- Kiến trúc	Số 3, 4, 5 / 2011
- Kiến trúc Việt Nam	Số 3 / 2011
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 4, 5, / 2011
- Kiến trúc & đời sống	Số 59, 60, 61 (tháng 4-6 / 2011)
- Kiến trúc & xây dựng	Số 4 (tháng 3 / 2011)
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số 1, 2 (tháng 3-6 / 2011)
- Kinh tế và dự báo	Số 7 đến 11 (tháng 4-6 / 2011)
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 127, 128 (tháng 4-5 / 2011)
- Người xây dựng	Số 3, 4, 5, 6 / 2011
- Người đô thị	Số 93 đến 98 (tháng 3-6 / 2011)
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 6 đến 12 (tháng 3-6 / 2011)
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 3, 4, 5 / 2011
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 2, 3, 4 / 2011
- Nghiên cứu phát triển bền vững	Số 1 (tháng 3 / 2011)
- Nội thất (UBND TP Hồ Chí Minh)	Số 130 (tháng 3 / 2011)
- Nhịp cầu đầu tư	Số 5 / 2011

- Nhịp cầu tri thức	Số 41, 42 (tháng 5-6 / 2011)
- Quy hoạch xây dựng	Số 49, 50 / 2011
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 12 / 2010, 1 + 2, 3, 5 / 2011
- Thông tin & dự báo kinh tế-xã hội	Số 63, 64, 65 (tháng 3-5 / 2011)
- Tổng quan kinh tế-xã hội Việt Nam	Số 1 (tháng 3 / 2011)
- Tia sáng	Số 7 đến 12 (tháng 4-6 / 2011)
- Tài nguyên và môi trường	Số 6 đến 11 (tháng 3-6 / 2011)
- Thị trường đầu tư xây dựng	Số 43, 44 (tháng 3-4 / 2011)
- Thanh tra	Số 4, 5, 6 / 2011
- Thế giới vi tính. Sê ri B	Số 126, 127 (tháng 4-5 / 2011)
- Thời báo vi tính	Số 3, 4 (tháng 2-3 / 2011)
- Vật liệu xây dựng (Hội Vật liệu Xây dựng Việt Nam)	Số 1, 2, 3 (tháng 1-6 / 2011)
- Xây dựng	Số 2, 3, 4 / 2011

2. Tiếng Anh:

- Architect	Số 11, 12 / 2010, 1, 2 / 2011
-Architecture today	Số 213 (tháng 11 / 2010)
- JA (Japan Architecture)	Số 80 (Winter / 2011) (Year book 2010)
- Concrete Construction	Số 3, 4 / 2011
- Architectural Record	Số 4 / 2011

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc (Construction and Architecture)	Số 3 đến 7 (tháng 2-4 / 2011)
- Tạp chí Kiến trúc (Architecture Journal)	Số 2, 3, 4 / 2011
- Xây dựng đô thị & nông thôn (Urban & Rural Construction)	Số 2, 3, 4 / 2011

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство Москвы Số 1 / 2011
- Строительная газета Số 7 đến 16 / 2011

Công báo: - Số 165 đến 188, 195 đến 234 (tháng 4 / 2011)
- Số 235 đến 342 (tháng 5 / 2011)

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 3, 4, 5 / 2011
- Tổng luận KHCN kinh tế Số 3, 4, 5 / 2011
- Thông tin và tư liệu Số 2 / 2011
- Kết quả các nhiệm vụ KH&CN Số 1 / 2011
- Thông tin Thư mục Số 1 (tháng 3 / 2011)
- Nghiên cứu phát triển VLXD Số 1 (tháng 3 / 2011)
- Thông tin tư vấn thiết kế Số 1 / 2011
- Bản tin KH&CN Giao thông vận tải Số 11, 12 / 2010
- Số 1 + 2, 3, 4, 5 / 2011
- Bản tin Công đoàn Xây dựng Việt Nam Số 5 / 2011
- Thông tin KH & CN Đak Lak Số 1, 2 / 2011

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Tổng luận: Một số cơ chế chính sách và kinh nghiệm của Trung Quốc về quy hoạch đô thị và nông thôn.- H.: Trung tâm thông tin-BXD, 2011.- 78 tr. (TTCD.0907/ 0908).

2/ Hội thảo khoa học: Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng trong hội thập và phát triển (Triển lãm Vietbuild Đà Nẵng 2011).- Đà Nẵng: Bộ Xây dựng, Hội Vật liệu xây dựng VN, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2011.- 70 tr. (TTCD.0909).

3/ Hội thảo: Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoá chất trong lĩnh vực sơn - mực in.- H.: Hiệp hội Sơn-Mực in Việt Nam, 2010.- 60 tr. (TTCD.0910).

4/ Hội thảo: Quản lý hợp đồng thiết kế - cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình (hợp đồng EPC).- H.: Bộ Xây dựng, 2010.- 122 tr. (TTCD.0911).

5/ Triển lãm quốc tế Vietbuild Hà Nội 2011: Xây dựng, vật liệu xây dựng, bất động sản & trang trí nội ngoại thất.- H.: Trung tâm Thông tin-BXD, Cty CP Hội chợ triển lãm quốc tế AFC, 2011.- 27 tr. (TTCD.0912).

6/ Hội thảo tập huấn: Thiết kế và xây dựng tương lai với bê tông khí chưng áp.- H.: Tập đoàn quốc tế Xella, 2011.- 61 tr. (TTCD.0913)

7/ Hội nghị Đầu tư các cơ sở xử lý chất thải rắn - Lễ khánh thành Nhà máy xử lý và tái chế rác thải Sông Công, Thái Nguyên / Bộ Xây dựng – UBND tỉnh Thái Nguyên.- H.: Xây dựng, 2011.- 103 tr. (TTCD.0914 / 0915).

8/ Tài liệu Tập huấn Nghị định 71/2010 NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.- H.: Bộ Xây dựng, 2010.- 159 tr. (TTCD.0916).

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Dự thảo Đề án Hỗ trợ nâng cao điều kiện an toàn nhà ở trong khu vực có lũ, lụt tại các tỉnh Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 58 tr. (KQNC.1250).

2/ Thuyết minh Quy hoạch chung xây dựng mở rộng và cải tạo thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 / Nguyễn Văn Tùng.- Thanh Hoá: Viện Quy hoạch xây dựng Thanh Hoá, 2011.- 200 tr. (KQNC.1251).

3/ Hồ sơ báo cáo Bộ Xây dựng Quy hoạch chung xây dựng mở rộng và cải tạo thị xã Sầm Sơn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.- H.: UBND tỉnh Thanh Hoá, 2011.- 66 tr. (KQNC.1252).

4/ Đề án đề nghị công nhận thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ là đô thị loại III.- Phú Thọ: UBND tỉnh, 2010.- 33 tr. (KQNC.1253).

5/ Đề án đề nghị công nhận thị trấn Mạo Khê, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh là đô thị loại IV.- Thị trấn Mạo Khê: UBND tỉnh Quảng Ninh, 2010, 20 tr. (KQNC.1254).

6/ Quy hoạch thoát nước vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 / Trương Quang Ninh.- TPHCM.: Phân viện Quy hoạch đô thị nông thôn miền Nam, 2010.- 200 tr. (KQNC.1255).

7/ Quy hoạch cấp nước vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 / Trần Anh Tuấn.- TPHCM.: Phân viện Quy hoạch đô thị nông thôn miền Nam, 2010.- 200 tr. (KQNC.1256).

8/ Điều tra khảo sát, đánh giá hiện trạng nguồn thải, tải lượng chất thải và hiện trạng sử dụng năng lượng tại một số cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng trong ngành. Mã số: MT 15-08 / Nguyễn Sơn Lâm.- H.: Viện KHCN xây dựng, 2010.- 196 tr. (KQNC.1257).

9/ Điều tra khảo sát, đánh giá hiện trạng nguồn thải, tải lượng chất thải và hiện trạng sử dụng năng lượng tại một số cơ sở sản xuất gạch ngói, gốm sứ trong ngành. Mã số: MT 08-08 / Nguyễn Sơn Lâm.- H.: Viện KHCN xây dựng, 2010.- 172 tr. (KQNC.1258).

V. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Báo cáo tình hình hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Xây dựng giai đoạn 2006-2010.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 30 tr. (BCTK.0389).

2/ Báo cáo tổng kết hoạt động Công đoàn nhiệm kỳ V (2007-2011) và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ VI (2011-2016).- H.: Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng, 2011.- 26 tr. (BCTK.0390).

3/ Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Tổng hội Xây dựng Việt Nam lần thứ III, khoá VI.- H.: Tổng hội Xây dựng Việt Nam, 2010.- 24 tr. (BCTK.0391).

4/ Báo cáo kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ năm 2010 và nhiệm vụ công tác năm 2011 của Cục Hạ tầng kỹ thuật.- H.: Cục Hạ tầng kỹ thuật – BXD, 2011.- 14 tr. (BCTK.0392).

5/ Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và hoạt động quản lý Nhà nước về xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.- Hà Tĩnh, UBND tỉnh, 2010.- 5 tr. (BCTK.0393).

6/ Báo cáo về việc: Tái cấu trúc doanh nghiệp và tái cơ cấu quy trình quản lý Tập đoàn Sông Đà trong dự án Vay vốn ODA.- H.: Tập đoàn Công nghiệp xây dựng Việt Nam, 2010.- 6 tr. (BCTK.0394).

7/ Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2006-2010 và xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2011-2015 của Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam.- H.: TCty CN xi măng VN, 2010.- 47 tr. (BCTK.0395).

VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ Thông gió - Điều hoà không khí. Tiêu chuẩn thiết kế. TCVN 5687:2010 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2010.- 102 tr. (TCDM.1871).

VII. SÁCH:

1/ Lịch sử đô thị / Nguyễn Sỹ Quế (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Mai...- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2009.- 219 tr. và ảnh.- (VT.001772).

Thực thể cấu trúc đô thị lâu nay vẫn được các nhà đô thị học cho rằng cũng cân bằng sinh thái như cơ thể con người. Mỗi một đô thị ra đời, nở hoa, rồi tàn lụi đều có sự khác nhau; và cũng ra đời trong bối cảnh tự nhiên – xã hội... khác nhau. Do đó, nghiên cứu quy hoạch đô thị qua lịch sử của một số đô thị tiêu biểu trên thế giới và Việt Nam dưới góc độ kiến trúc đô thị là một việc làm hết sức cần thiết, giúp cho sinh viên và những người quan tâm đến vấn đề này làm cơ sở

khoa học trong việc nghiên cứu định hướng quy hoạch các đô thị mới, cũng như tôn tạo và phục hồi các di sản của đô thị cũ.

Nội dung cuốn sách đề cập đến công tác quy hoạch đô thị của một số nước trên thế giới, cũng như các đô thị tiêu biểu thời kỳ cổ đại, phong kiến, cận đại và một phần đô thị hiện đại Việt Nam.

Sách gồm 6 chương như sau:

- Chương 1: Nguồn gốc đô thị.
- Chương 2: Đô thị thời cổ đại (3.500 - 332 TCN).
- Chương 3: Đô thị thời kỳ Trung Đại.
- Chương 4: Đô thị thời kỳ Phục hưng và Barocco.
- Chương 5: Đô thị tại một số nước trong thời Cận đại và Hiện đại.
- Chương 6: Đô thị Việt Nam.

2/ *Lịch sử kiến trúc truyền thống Việt Nam* / Nguyễn Sỹ Quế, Nguyễn Văn Đình, Nguyễn Hồng Hương (Đồng chủ biên).- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2010.- 199 tr.- (VT.001773).

Cuốn sách "*Lịch sử kiến trúc truyền thống Việt Nam*" được các tác giả viết theo góc độ kiến trúc truyền thống Việt Nam đã tồn tại và vững chãi suốt hàng ngàn năm trên cơ sở được tạo dựng bởi điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, nhân văn... theo từng vùng miền là hướng đi đúng, thành công và rất khoa học. Với lời văn mạch lạc, ngắn gọn, dễ hiểu, bố cục chặt chẽ, hình vẽ phong phú, được diễn đạt bằng tay rất sinh động..., cuốn sách phục vụ tốt cho việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyên đề cho các sinh viên cao học và nghiên cứu sinh ngành kiến trúc và quy hoạch. Đây cũng là tài liệu rất có giá trị và đáng tin cậy cho những nhà nghiên cứu văn hoá Việt Nam, trong đó có văn hoá kiến trúc.

Sách gồm 4 chương sau:

- Chương 1: Bối cảnh ra đời nền kiến trúc truyền thống Việt Nam.
- Chương 2: Sơ lược về quá trình hình thành và phát triển nền kiến trúc truyền thống Việt Nam.
- Chương 3: Sơ lược đặc trưng kiến trúc truyền thống của từng vùng miền.
- Chương 4: Các giá trị cơ bản của kiến trúc truyền thống Việt Nam.

3/ *Cơ học công trình* / Lê Thọ Trình, Đỗ Văn Bình.- H.: Xây dựng, 2010.- 381 tr. (VT.001774).

Cơ học công trình là một phần kiến thức cơ sở đối với kỹ sư thuộc các ngành có liên quan đến kỹ thuật xây dựng (kiến trúc, vật liệu xây dựng, kỹ thuật môi trường).

Cơ học công trình là sự kết hợp của: Cơ học cơ sở (phần tĩnh học), các bài toán cơ bản của sức bền vật liệu và cơ học kết cấu. Cơ học công trình trang bị cho sinh viên, kỹ sư và cán bộ kỹ thuật những kiến thức cần thiết để kiểm tra độ bền, độ cứng, độ ổn định của các công trình được chế tạo từ các thanh và hệ thanh biến dạng, chịu tác dụng của các nguyên nhân bên ngoài là tải trọng. Ngoài phần trình bày các nội dung lý thuyết, trong mỗi chương cũng giới thiệu một số bài tập chọn lọc kèm theo đáp án.

Nội dung sách gồm 12 chương như sau:

- Chương 1: Phân tích cấu tạo hình học của các hệ thanh phẳng.
- Chương 2: Cách xác định nội lực trong hệ thanh phẳng tĩnh định chịu tải trọng bất động.
- Chương 3: Cách tính thanh chịu kéo hoặc nén đúng tâm.
- Chương 4: Cách tính thanh chịu cắt, chịu xoắn thuần túy.
- Chương 5: Cách tính thanh chịu uốn phẳng.
- Chương 6: Cách tính thanh chịu lực kết hợp.
- Chương 7: Cách xác định chuyển vị trong hệ thanh phẳng.

- Chương 8: Phương pháp lực và cách tính hệ thanh siêu tĩnh.
- Chương 9: Phương pháp chuyển vị và cách tính hệ thanh siêu tĩnh.
- Chương 10: Cách xác định nội lực trong hệ chịu tải trọng di động.
- Chương 11: Khái niệm về ổn định.
- Chương 12: Cách tính thanh chịu tải trọng động.

4/ Phương pháp đo bóc khối lượng và tính dự toán công trình xây dựng / Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2010.- 154 tr. (VT.001775).

Nội dung cuốn sách trình bày 2 chuyên đề sau:

- **Chuyên đề 1:** Phương pháp đo bóc khối lượng, bao gồm: Định nghĩa, vai trò, yêu cầu, nguyên tắc, trình tự, những quy định cụ thể và phương pháp đo bóc khối lượng công trình xây dựng.
- **Chuyên đề 2:** Phương pháp xác định dự toán, bao gồm: Định nghĩa, vai trò, nội dung, phương pháp chung và phương pháp cụ thể xác định dự toán công trình xây dựng.

5/ Thi công cốt thép dự ứng lực / Đặng Đình Minh.- H.: Xây dựng, 2010.- 133 tr. (VT.001776).

Thi công lắp đặt cốt thép dự ứng lực được ứng dụng rất nhiều trong các công trình giao thông và công trình xây dựng công nghiệp. Hiện nay, ngoài các công trình nói trên, người ta còn ứng dụng cho các kết cấu sàn, khung các công trình xây dựng dân dụng..., việc ứng dụng gần như phổ biến và rộng rãi.

Cuốn sách “*Thi công cốt thép dự ứng lực*” chỉ giới thiệu về biện pháp thi công, cách gia công lắp đặt cốt thép dự ứng lực. Nội dung sách gồm 8 phần sau:

- Phần 1: Vật liệu làm cốt thép dự ứng lực.
- Phần 2: Neo giữ cốt thép dự ứng lực.
- Phần 3: Các thiết bị kéo cốt thép dự ứng lực.
- Phần 4: Tính toán thi công lắp đặt cốt thép dự ứng lực.
- Phần 5: Thi công tạo dự ứng lực căng trước.
- Phần 6: Thi công tạo dự ứng lực căng sau.
- Phần 7: Thi công kết cấu bê tông cốt thép dự ứng lực tại chỗ.
- Phần 8: Tạo dự ứng lực bằng phương pháp điện nhiệt.

6/ Kết cấu bê tông ứng suất trước / Nguyễn Tiến Chương.- H.: Xây dựng, 2010.- 336tr. (VT.001777).

Sử dụng kết cấu bê tông ứng suất trước trong xây dựng cơ bản đang được đẩy mạnh ở nước ta. Nhiều kỹ sư xem ứng suất trước là một giải pháp thích hợp để mở rộng phạm vi sử dụng đối với kết cấu bê tông cốt thép cho các loại công trình mà trước đây chủ yếu sử dụng kết cấu thép. Các công trình nhà cao tầng, công trình vượt nhịp lớn, công trình cầu, các hệ thống sillô, bể chứa, các công trình yêu cầu chống thấm cao, công trình chịu tải trọng lớn, tải trọng động... đều thuộc phạm vi mà kết cấu bê tông ứng suất trước có ưu thế.

Nội dung sách gồm 10 chương như sau:

- Chương 1: Khái niệm cơ bản.
- Chương 2: Vật liệu và cấu tạo bê tông ứng suất trước.
- Chương 3: Ứng suất trước và tổn hao ứng suất trước.
- Chương 4: Phương pháp tính toán kết cấu bê tông ứng suất trước theo trạng thái giới hạn.
- Chương 5: Cấu kiện chịu uốn - Tính toán cường độ theo tiết diện thẳng góc.
- Chương 6: Cấu kiện chịu uốn - Tính toán cường độ theo tiết diện nghiêng.
- Chương 7: Cấu kiện chịu nén - Tính toán theo cường độ.

- Chương 8: Cấu kiện chịu kéo - Tính toán theo cường độ.
- Chương 9: Tính toán cấu kiện bê tông ứng suất trước theo sự hình thành, mở rộng và khép kín vết nứt.
- Chương 10: Tính toán cấu kiện bê tông ứng suất trước theo biến dạng.

7/ Sổ tay cơ kỹ thuật / Nguyễn Văn Huyền.- H.: Xây dựng, 2010.- 260 tr. (VT.001778).

Cuốn sách “*Sổ tay cơ kỹ thuật*” rất thích hợp với các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, công nhân bậc cao các ngành kỹ thuật liên quan nhiều đến cơ học như: cơ khí, xây dựng, giao thông và các bạn đọc quan tâm đến vấn đề này. Ngoài ra, phần cuối cuốn sách có chọn lọc một số cơ cấu máy và công cụ, nhằm bước đầu giới thiệu và gợi mở lòng say mê và sáng tạo của các bạn đọc yêu thích môn cơ cấu máy và dụng cụ.

Nội dung cuốn sách gồm 6 chương:

- Chương 1: Các kiến thức chung.
- Chương 2: Tĩnh học.
- Chương 3: Động học.
- Chương 4: Động lực học.
- Chương 5: Sức bền vật liệu.
- Chương 6: Cơ cấu và máy.

8/ Chỉ dẫn kỹ thuật công trình chỉnh trị sông / Lương Phương Hậu (Chủ biên), Nguyễn Thanh Hoàn, Nguyễn Thị Hải Lý.- H.: Xây dựng, 2011.- 342 tr. và ảnh. (VT.001779).

Chỉnh trị sông là một khoa học rất phức tạp, không có những quy tắc chung cho mọi trường hợp, trong một trường hợp cũng không có những lời giải chính xác cho mọi vấn đề. Đặc biệt quan trọng đối với công trình chỉnh trị sông là những kinh nghiệm từ thực tế, những nhận thức có được từ nhiều thực nghiệm. Vì vậy, những chỉ dẫn trong cuốn sách này chính là những đúc kết từ thực tiễn, từ kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước về loại công trình đặc biệt này.

Trong cuốn sách “*Chỉ dẫn kỹ thuật công trình chỉnh trị sông*”, các tác giả cũng muốn khởi động một trào lưu mới trong chỉnh trị sông hiện đại, là kết hợp chỉnh trị sông với môi trường sinh thái, cảnh quan để con người chung sống thân thiện với tự nhiên, đang được cả thế giới hưởng ứng.

Nội dung sách gồm 9 chương sau:

- Chương 1: Chỉ dẫn chung.
- Chương 2: Quy hoạch chỉnh trị sông.
- Chương 3: Công trình gia cố bờ sông, kênh.
- Chương 4: Công trình tác động vào dòng chảy - mở hàn.
- Chương 5: Chỉnh trị sông phân lạch.
- Chương 6: Công trình cắt sông.
- Chương 7: Chỉnh trị đoạn sông gây trở ngại giao thông thủy.
- Chương 8: Chỉnh trị các đoạn sông đặc thù.
- Chương 9: Công nghệ mới trong công trình chỉnh trị sông.

9/ Hoá học và vi sinh vật học nước / Đặng Đình Minh.- H.: Xây dựng, 2011.- 243 tr. (VT.001780).

Trong sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, phát triển sản xuất và nâng cao đời sống là vấn đề được Đảng và Nhà nước quan tâm. Để thực hiện tốt vấn đề này, một trong những nhiệm vụ cần phải giải quyết đó là cung cấp nước đầy đủ, với chất lượng đảm bảo và làm

sạch toàn bộ nước thải đủ điều kiện xả ra nguồn tiếp nhận. Vì vậy, phải xử lý nước thiên nhiên, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường một cách tốt nhất.

Với ý nghĩa đó, cuốn sách “*Hoá học và vi sinh vật học nước*” được biên soạn nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về các quá trình hoá học và vi sinh vật học xảy ra trong các công trình xử lý nước thiên nhiên và xử lý nước thải.

Nội dung sách gồm các phần sau đây:

- Phần I: Hoá học nước: gồm 14 chương.
- Phần II: Vi sinh vật học nước: gồm 7 chương.

10/ Cơ sở quan trắc công trình cầu trong thi công và khai thác / Nguyễn Việt Trung (Chủ biên).- H.: Xây dựng, 2011.- 111 tr. (VT.001781).

Vấn đề quan trắc cầu là vấn đề mới ở Việt Nam, lĩnh vực nghiên cứu hệ thống quan trắc kết cấu cầu rất rộng và mang khái niệm khá mới. Cuốn sách này chỉ giới hạn thảo luận về nguyên lý quan trắc cầu nói chung và những áp dụng cụ thể cho loại kết cấu nhịp cầu thép, mà chủ yếu là dựa trên các thông số đặc trưng quan trắc được như sự thay đổi về tần số tự nhiên, ứng suất.

Nội dung cuốn sách “*Cơ sở quan trắc công trình cầu trong thi công và khai thác*” chưa đề cập được hết cơ sở lý thuyết áp dụng cho tất cả các loại kết cấu nhịp, cũng như kết cấu mô trụ cầu và móng, mà chỉ mới tập trung bàn đến việc phát hiện các hư hỏng cơ bản.

Các nội dung được trình bày trong cuốn sách này dựa trên cơ sở lý thuyết được nghiên cứu ở nước ngoài, còn cần được kiểm chứng thực tế nhiều năm nữa trong điều kiện và môi trường làm việc của kết cấu cầu tại Việt Nam.

Một vài ví dụ về khả năng áp dụng thiết lập hệ thống quan trắc kết cấu nhịp cầu thép điển hình ở Việt Nam tại một số cầu dây của nước ta được đưa ra chỉ để minh họa (hệ thống này chưa được lắp đặt), nhằm tạo cơ sở cho việc hiểu rõ thêm và có thể áp dụng hệ thống này một cách hợp lý và khoa học.

11/ Thiết kế tổ chức thi công / Lê Văn Kiêm.- H.: Xây dựng, 2011.- 200 tr. (VT.001782).

Nội dung cuốn sách “*Thiết kế tổ chức thi công*” được trình bày dưới dạng nhiều bài toán nhỏ, bao quát những lĩnh vực thi công xây lắp thông thường như: Thi công đất, thi công bê tông, thi công lắp ghép, thiết kế điện, nước, mặt bằng công trường... Bên trong chứa đựng những bảng biểu số liệu và phụ lục. Ngoài các giải pháp kỹ thuật, sách còn đề cập đến các giải pháp kinh tế của đồ án. Mỗi bài toán là một vấn đề kỹ thuật mà phải giải quyết mới hoàn thành được đồ án.

Mục đích của cuốn sách này nhằm giúp sinh viên ngành Xây dựng nắm vững các phương pháp thiết kế tổ chức thi công các loại công trình, lựa chọn các giải pháp kỹ thuật khả thi, có hiệu quả kinh tế cao.

Sách gồm các chương sau:

- Chương 1: Thi công đất.
- Chương 2: Thi công bê tông.
- Chương 3: Thi công lắp ghép.
- Chương 4: Hiệu quả kinh tế.
- Chương 5: Điện, nước, mặt bằng tiến độ thi công.
- Chương 6: Một mẫu đồ án thiết kế tổ chức thi công.

12/ Thép xây dựng / Phạm Huy Chính.- H.: Xây dựng, 2011.- 165 tr. (VT.001783).

Thép và hợp kim có ý nghĩa rất quan trọng trong kỹ thuật và xây dựng hiện đại là do những tính chất quý báu có lợi hơn của chúng so với những vật liệu khác. Đó là độ bền cao, khả năng dẫn tới biến dạng dẻo và biến dạng đàn hồi khá lớn, tạo khả năng gia công chúng bằng áp

lực (cán, rèn, dập, kéo sợi), tính hàn, tính đúc tốt, có khả năng làm việc ở nhiệt độ cao và nhiệt độ thấp... Tuy nhiên, thép và hợp kim cũng có một số nhược điểm như trọng lượng thể tích lớn, bị ăn mòn khi chịu tác dụng của hơi ẩm và khí khác nhau, và khi ở nhiệt độ cao thì bị biến dạng đáng kể.

Cuốn sách “*Thép xây dựng*” trình bày một cách hệ thống các vấn đề từ công nghệ sản xuất thép, cấu trúc kim loại, các thành phần hoá học, những tính chất cơ lý, các trạng thái làm việc và sự phá hoại chúng, cho đến các dạng ăn mòn kim loại và biện pháp bảo vệ chống ăn mòn... với mong muốn giúp các nhà xây dựng có thể tham khảo để chọn lựa thép dùng cho kết cấu một cách hợp lý và có hiệu quả.

13/ Công nghệ - máy và thiết bị thi công công trình ngầm dạng tuyến / Bùi Mạnh Hùng, Đoàn Đình Điệp.- H.: Xây dựng, 2011.- 224 tr. (VT.001784).

Trong xây dựng nói chung, xây dựng công trình ngầm nói riêng thì máy móc, thiết bị, phương tiện và các công cụ thi công đã thay thế sức lao động nặng nhọc của con người thực hiện quá trình sản xuất. Sức mạnh trí tuệ cũng như sức mạnh cơ bắp và cánh tay của con người đã được nối dài nhờ máy móc và thiết bị xây dựng. Điều đó khẳng định rằng: Máy móc, thiết bị là một thành phần (thành phần kỹ thuật - Technoware) không thể thiếu được trong công nghệ thi công xây dựng công trình.

Cuốn sách “*Công nghệ - máy và thiết bị thi công công trình ngầm dạng tuyến*” trình bày nội dung và mối liên quan giữa công nghệ và máy móc, thiết bị thi công xây dựng công trình ngầm dạng tuyến, gồm các chương như sau:

- Chương 1: Tổng quan về công trình ngầm và công nghệ thi công công trình tuyến ngầm.
- Chương 2: Khái niệm chung về máy thi công công trình ngầm.
- Chương 3: Công nghệ - máy thi công tuyến ngầm bằng công nghệ đào hở.
- Chương 4: Công nghệ - máy và thiết bị thi công tuyến ngầm bằng khoan nổ mìn.
- Chương 5: Công nghệ - máy và thiết bị thi công tuyến ngầm đào kín với khiên và tổ hợp khiên.
- Chương 6: Máy, thiết bị bóc xúc và vận chuyển trong tuyến ngầm.
- Chương 7: Máy, thiết bị và công nghệ làm bê tông tuyến ngầm.
- Chương 8: Máy, thiết bị và công nghệ phụ trợ khác.

14/ Văn kiện Quốc hội toàn tập. Tập 7 (1987-1992). Quyển 3 (1991-1992).- H.: Chính trị quốc gia, 2011.- 1676 tr. (VB.002778).

Tập 7 (1987-1992) giới thiệu các Văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước và một số báo cáo chính của Hội đồng Bộ trưởng trình bày tại 11 kỳ họp của Quốc hội khoá VIII.

Quyển 3 (1991-1992) gồm các phần sau:

- Các Văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước năm 1991.
- Các Văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước năm 1992.

15/ Các Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khoá XII.- H.: Chính trị quốc gia, 2011.- 198 tr. (VB.002779).

Giới thiệu 15 Nghị quyết, báo cáo đã được thông qua tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XII:

- Nghị quyết số 51/2010/QH12 ngày 8/11/2010 của kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XII về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.
- Báo cáo số 386/BC-UBTVQH12 ngày 8/11/2010 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XII giải trình, tiếp thu về một số vấn đề kinh tế - xã hội và dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

- Báo cáo Chính phủ về tình hình kinh tế, xã hội năm 2010 và nhiệm vụ năm 2011.
- Báo cáo ngày 6/11/2010 của Đoàn thư ký kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XII tổng hợp ý kiến thảo luận của Đại biểu Quốc hội về đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010' phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.
- Nghị quyết số 52/2010/QH12 ngày 10/11/2010 của kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XII về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2011...

16/ Sổ tay giới thiệu đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp.- H.: Xây dựng, 2008.- 165 tr. và ảnh. (VB.002780).

Từ năm 1999, Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã thành lập Ban Kỹ sư chuyên nghiệp, nhằm xúc tiến việc thí điểm đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp.

Trong những năm qua, Tổng hội Xây dựng Việt Nam đã thành lập Ban Kỹ sư, xây dựng tiêu chuẩn (bao gồm tiêu chuẩn tối thiểu và tiêu chuẩn tinh thông nghề nghiệp) và quy trình đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp ASEAN; lập Văn phòng Ban Kỹ sư để triển khai công tác đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp. Lần đầu tiên, năm 2004, danh sách 19 kỹ sư thuộc các chuyên ngành xây dựng, giao thông, thủy lợi đã được lựa chọn để đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp ASEAN...

Nội dung cuốn sách "*Sổ tay giới thiệu đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp*" chủ yếu giới thiệu công tác đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp của một số tổ chức và một số nước trên thế giới, đồng thời kiến nghị công tác đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp Việt Nam.

Cuốn sách gồm các nội dung chính như sau:

1. Kỹ sư chuyên nghiệp và vấn đề đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp.
2. Đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp của một số tổ chức và một số nước.
3. Đề xuất tiêu chuẩn, quyền lợi và trách nhiệm, quy trình đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp Việt Nam.
4. Những kiến nghị.
5. Các phụ lục: Giới thiệu quá trình triển khai đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp của Liên hiệp Hội Việt Nam, dự thảo hướng dẫn đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp.../.